

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Quyết định số 326/QĐ-CDKT về việc phê duyệt và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng chính sửa năm 2023 của Hiệu trưởng trường CDKTCN Hà Nội)

<b>Tên ngành, nghề:</b>	<b>Quản lý và bán hàng siêu thị</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	<b>Trung cấp</b>
<b>Mã ngành, nghề:</b>	<b>5340132</b>
<b>Điều kiện đầu vào:</b>	<b>Học sinh tốt nghiệp THPT(hoặc tương đương)</b>
<b>Thời gian đào tạo:</b>	<b>1.5 năm - 2 năm</b>

### 1. Giới thiệu chương trình:

Đào tạo học sinh trung cấp nghề Quản lý và bán hàng siêu thị có kiến thức chuyên môn, có kỹ năng thực hành, có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và sức khỏe, có trách nhiệm với xã hội.

Có trình độ ngoại ngữ và tin học đáp ứng tốt các yêu cầu công việc của xã hội và điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

Có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập kế hoạch, triển khai tổ chức các hoạt động kinh doanh trên internet một cách hiệu quả cho các doanh nghiệp. Có khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết các vấn đề trong kinh doanh trên nền tảng số.

Trên cơ sở nền tảng kiến thức cơ bản và chuyên ngành đã được học, học sinh có thể học lên các bậc học cao hơn, đáp ứng yêu cầu của bản thân và xã hội.

### 2. Mục tiêu đào tạo

#### \* Về kiến thức:

##### - Kiến thức chung:

+ Hiểu được những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Hoàn thành chương trình giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng theo quy định của Bộ Lao động TBXH

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về tin học

+ Hiểu và trình bày được những kiến thức về ngoại ngữ

##### - Kiến thức chuyên môn:

+ Hiểu rõ những kiến thức về chuyên ngành như: quy trình mua hàng của khách hàng, quan hệ với khách hàng, nắm bắt tâm lý khách hàng, kỹ năng trưng bày hàng hóa, kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh và kỹ năng bán hàng siêu thị.

+ Xây dựng và phát triển quan hệ khách hàng, quản trị đội ngũ nhân viên bán hàng, đàm phán và ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa.

+ Hiểu đối tượng khách hàng và nắm bắt nhu cầu của khách.

+ Biết cách tìm kiếm và tư vấn chăm sóc khách hàng.

+ Biết được cách thức quản lý và tổ chức sự kiện bán hàng chuyên nghiệp.

**\* Về kỹ năng:**

- Thành thạo việc bán và quản lý hàng hóa ở hệ thống siêu thị, cửa hàng bán lẻ.
- Tạo lập và duy trì những mối quan hệ tốt đẹp với khách hàng và đồng nghiệp.
- Tổ chức và quản lý đội nhóm do mình phụ trách trong hoạt động bán hàng.
- Kiểm tra hàng hóa, sắp xếp quầy hàng, quản lý kho hàng, lên kế hoạch lấy hàng và thành thạo cách viết báo cáo tổng hợp xuất - nhập - tồn kho hàng hoá.
- Thành thạo các kỹ năng trưng bày hàng hóa trên quầy kệ và trang trí cửa hàng.
- Quản lý tốt chất lượng hàng hóa, chất lượng dịch vụ bán hàng.
- Giao tiếp chuyên nghiệp trong bán hàng và ứng xử khéo léo, linh hoạt làm hài lòng khách hàng.
- Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng (tương đương chuẩn tin học quốc tế IC3 GS3)
- Năng lực sử dụng Tiếng Anh theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

**\* Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- Chấp hành nghiêm nội quy, quy định và thời gian làm việc;
- Chủ động trong học tập, làm việc;
- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau, tự cập nhật những quy định mới và kiến thức mới trong lĩnh vực công tác;
- Tự chịu trách nhiệm về công việc của mình, chịu trách nhiệm liên đới về các công việc khác có liên quan theo nguyên tắc an toàn nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp;
- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm;
- Có nhu cầu phát triển bản thân, có tinh thần cầu tiến;
- Có khả năng đánh giá kết quả thực hiện công việc của bản thân, của nhóm.

### 3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, học sinh nghề quản lý và bán hàng siêu thị sẽ đảm nhiệm được những vị trí việc làm sau: Nhân viên bán hàng chuyên nghiệp, quản lý bán hàng trong siêu thị, chủ cửa hàng tiện ích, nhân viên chăm sóc khách hàng.

### 4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học : 50 Tín chỉ
- Số lượng môn học, mô đun : 19 môn học
- Khối lượng các môn học chung : 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn : 840 giờ
- Khối lượng lý thuyết : 451 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm : 644 giờ

### 5. Tổng hợp năng lực của ngành nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
<b>I</b>	<b>Năng lực cơ bản (năng lực chung)</b>	
1	NLCB-01	Năng lực về chính trị, pháp luật
2	NLCB-02	Năng lực về giáo dục thể chất, quốc phòng và an ninh
3	NLCB-03	Năng lực tiếng Anh
4	NLCB-04	Năng lực tin học
<b>II</b>	<b>Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)</b>	

<b>TT</b>	<b>Mã năng lực</b>	<b>Tên năng lực</b>
5	NLCL-01	Năng lực giao tiếp chuyên nghiệp với khách hàng và quản lý
6	NLCL-02	Năng lực thành thạo trưng bày hàng hóa
7	NLCL-04	Năng lực quản lý hàng xuất, nhập, tồn kho
8	NLCL-05	Năng lực thành thạo quy trình bán hàng chuyên nghiệp
9	NLCL-06	Năng lực đàm phán và thương thảo với khách hàng
10	NLCL-07	Năng lực quản lý đảm bảo chất lượng hàng hóa, chất lượng dịch vụ bán hàng.
11	NLCL-08	Năng lực thực hiện giao dịch hàng hóa trên các nền tảng ứng dụng thông dụng
12	NLCL-09	Năng lực lên kế hoạch lấy hàng và thành thạo cách viết báo cáo tổng hợp hàng hóa
13	NLCL-10	Hình thành được ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch khởi nghiệp
<b>III</b>	<b>Năng lực nâng cao</b>	
14	NLNC-01	Năng lực quản lý đội nhóm do mình phụ trách trong hoạt động bán hàng.
15	NLNC-02	Năng lực xây dựng và phát triển hệ thống bán hàng trên các nền tảng số

## 6. Nội dung chương trình

<b>Mã MH/MĐ</b>	<b>Tên môn học/mô đun</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Thời gian học tập (giờ)</b>			
			<b>Tổng số</b>	<b>Trong đó</b>		
				<i>Lý thuyết</i>	<i>Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận</i>	<i>Thi/Kiểm tra</i>
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH20001	Giáo dục Chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH202	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH21002	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	2	45	21	21	3
MĐ11111	Tin học	2	45	15	29	1
MH14005	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên môn</b>	<b>38</b>	<b>780</b>	<b>357</b>	<b>461</b>	<b>22</b>
<b>II.1</b>	<b>Môn học, mô đun cơ sở</b>	<b>12</b>	<b>225</b>	<b>133</b>	<b>84</b>	<b>8</b>
MH09006	Quản trị doanh nghiệp	3	60	30	28	2
MH09512	Marketing căn bản	3	45	43	0	2
MH09701	Tổng quan về siêu thị	3	60	30	28	2

Mã MH/MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH09150	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	3	60	30	28	2
<b>II.2</b>	<b>Môn học, mô đun chuyên môn chung ngành nghề</b>	<b>20</b>	<b>495</b>	<b>164</b>	<b>321</b>	<b>10</b>
MH09014	Nghiên cứu thị trường	3	60	30	28	2
MH172	Kỹ năng bán hàng siêu thị	3	60	30	28	2
MH09042	Kỹ năng trưng bày hàng hóa	3	60	30	28	2
MĐ09043	Quản trị thương mại bán lẻ	2	45	15	29	1
MH186	Tâm lý khách hàng	2	30	29	0	1
MH09045	Quản trị chất lượng dịch vụ bán hàng	3	60	30	28	2
MH09702	Thực tập tốt nghiệp (BHST)	4	180	0	180	0
<b>II.3</b>	<b>Môn học, mô đun tự chọn (Chọn 2 trong 4 học phần)</b>	<b>6</b>	<b>120</b>	<b>60</b>	<b>56</b>	<b>4</b>
MH09511	Thương mại điện tử căn bản	3	60	30	28	2
MH09023	Quản trị quan hệ khách hàng	3	60	30	28	2
MH09079	Tổ chức sự kiện	3	60	30	28	2
MH09015	Quản trị kênh phân phối	3	60	30	28	2
<b>Tổng cộng</b>		<b>50</b>	<b>1035</b>	<b>451</b>	<b>609</b>	<b>35</b>

## 7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

### 7.1. Các môn học chung bắt buộc theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục quốc phòng và An ninh: thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tin học: thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Giáo dục chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### 7.2. Hướng dẫn thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc

### ***tích lũy tín chỉ***

- Thực hiện theo Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ và;

- Thực hiện theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

### ***7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa***

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, khoa chuyên môn có thể bố trí cho sinh viên tham quan ngắn một số cơ sở doanh nghiệp đang sản xuất kinh doanh phù hợp với nghề đào tạo.

- Các hoạt động ngoại khóa khác: Thực hiện theo các kế hoạch hành động của Đoàn Thanh niên của Nhà trường, theo kế hoạch hoạt động của các Câu lạc bộ hoặc theo các chương trình do khoa chuyên môn chủ quản tổ chức.

- Thời gian cho các hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa.

### ***7.4. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun***

#### ***7.4.1. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ***

Thực hiện theo Khoản 1, Điều 12 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

#### ***7.4.2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun***

- Thực hiện theo Khoản 2, Điều 12 và Khoản 1, khoản 2, Điều 13 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội;

- Quy chế ban hành theo Quyết định số 377/QĐ-CĐKT, ngày 08 tháng 08 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun tại Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

### ***7.5. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp***

Chương trình đào tạo này được tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ. Việc xét công nhận tốt nghiệp được thực hiện với các điều kiện theo Điều 15 của Quy chế ban hành theo Quyết định số 317/QĐ-CĐKT, ngày 21 tháng 06 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội ban hành Quy chế tổ chức đào tạo theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ của Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội.

**SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN**

**TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành, nghề:

QUẢN LÝ VÀ BÁN HÀNG SIÊU THỊ

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Mã ngành, nghề:

5340424

